

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2023/HS-ST

Ngày 07 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊNH PHỐ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc Phương.
2. Bà Phan Hồng Châu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Thái Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị trấn Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị trấn Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị trấn Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1992 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: 25/6 khu phố B, phường B, thị trấn Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Lê Thị Kim H, sinh năm 1985 và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Bà Trịnh Thị Diệu X, sinh năm 2000; trú tại: Ấp Voi 1, xã N, huyện T, tỉnh An Giang; tạm trú: T2/2M khu phố B, phường T, thị trấn Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bà Hồ Thị N, sinh năm 2001; trú tại: Tổ 4, xã Trà Sơn, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; tạm trú: 110/17 khu phố B, phường B, thị trấn Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Bà Vòng Phôi L, sinh năm 1998; trú tại: Tổ 1, S, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; tạm trú: D10/21A, khu phố B, phường T, tHnh phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

4. Bà Lê Thị Cẩm H, sinh năm 2000; trú tại: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: E6/29 khu phố B, phường T, tHnh phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1985; trú tại: 25/6 khu phố B, phường B, tHnh phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Ông Lê Văn P, sinh năm 1999; trú tại: Ấp N, xã V, huyện A, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: 52/11 khu phố B, phường B, tHnh phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Công S, sinh năm 1992; trú tại: 10/22 khu phố B, phường B, tHnh phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1979. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/7/2022, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Vision, màu xanh, biển số 61C1-538.63 theo tuyến đường 22/12 hướng từ ngã 6 An Phú ra hướng ngã tư Đất Thánh thì nhìn thấy Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 54V6-2025 chở Trịnh Thị Diệu X đang dừng phía trước tiệm tạp hóa địa chỉ: 1/109D, đường 22/12, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, tHnh phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để mua đồ, K nhìn thấy bà X đang để 01 điện thoại di động Iphone 12, màu xanh trong túi quần sau bên phải nên K nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định trên, K điều khiển xe áp sát từ phía sau tới và dùng tay trái giật được 01 điện thoại di động Iphone 12, màu xanh của bà X rồi tăng ga bỏ chạy về hướng ngã tư Đất Thánh. Bị giật điện thoại, bà X truy hô “cướp, cướp”, lúc này ông T chở bà X đuổi theo K nhưng đến ngã tư Đất Thánh thì không đuổi kịp. K chạy thoát đến ngã tư Hòa Lân thì đến tiệm sửa chữa, mua bán điện thoại địa chỉ: 52/11 khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, tHnh phố Thuận An, tỉnh Bình Dương của Lê Văn P và nhờ P mở khóa. Bà X đã sử dụng phần mềm định vị biết được vị trí chiếc điện thoại của mình đang ở tại vị trí số 52/11 khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, tHnh phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nên đến Công an phường Thuận Giao trình báo sự việc. Qua công tác truy xét lực lượng Công an tiến Hnh đưa Nguyễn Văn K về trụ sở để làm việc và K đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngoài ra, Nguyễn Văn K còn khai nhận trước đó K đã thực hiện 04 vụ cướp giật T sản khác, chiếm đoạt được 04 điện thoại Iphone tại khu vực phường Thuận Giao và phường Bình Chuẩn, tHnh phố Thuận An, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 27/6/2022, K điều khiển xe mô tô biển số 61C1-538.63 đến trước khu vực Siêu thị Simmax trên đường D2, khu dân cư Thuận Giao, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, tHnh phố Thuận An, tỉnh Bình Dương áp sát và dùng tay trái giật 01 điện thoại di động Iphone 11, vỏ màu đỏ, dung lượng 64GB để trong túi quần bên phải, phía trước của bà Vòng Phối L chạy cùng chiều, phía trước. Bà L truy hô và đuổi theo K nhưng không đuổi kịp.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/6/2022, K tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 61C1-538.63 đến đoạn đường ĐT743 gần khu vực ngã ba Bình Quới, khu phố Bình Quới A, phường Bình Chuẩn, tHnh phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, K áp sát và dùng tay trái giật 01 điện thoại di động Iphone 6S, vỏ màu vàng, dung lượng 32GB để trong túi quần sau, bên phải của bà Hồ Thị N đang điều khiển xe mô tô hiệu Vision, màu xanh, biển số 76P1-054.93 chạy cùng chiều, phía trước. Bà N truy hô và đuổi theo K nhưng không đuổi kịp. Sau khi chiếm đoạt được 02 chiếc điện thoại trên, K mang đến bán cho Lê Văn P với giá 3.800.000 đồng. Quá trình điều tra, P đã giao nộp 02 chiếc điện thoại này cho Cơ quan điều tra để điều tra xử lý theo quy định.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/6/2022, tại ngã ba đường Lê Thị Trung giao với đường Thủ Khoa Huân thuộc phường Bình Chuẩn, tHnh phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, K điều khiển xe mô tô biển số 61C1-538.63, áp sát, dùng tay giật 01 điện thoại di động Iphone XS màu trắng để trong túi quần phía sau của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, địa chỉ) và đem chiếc điện thoại này đến cho P mở khóa, trả công cho P số tiền 2.000.000 đồng. Đến ngày 03/7/2022, K đem chiếc điện thoại di động Iphone XS màu trắng đến bán lại cho cửa Hng điện thoại “S Mobile Bình Dương”, địa chỉ: 15/2 đường ĐT743, khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, tHnh phố Thuận An, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Công S quản lý, ông S đồng ý mua với giá 4.500.000 đồng, sau đó ông S bán lại cho khách Hng (không rõ nhân thân, địa chỉ) với giá 4.700.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến Hnh xác minh truy tìm bị hại, vật chứng nhưng không xác định được bị hại là ai, không thu hồi được chiếc điện thoại trên.

Vụ thứ bốn: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 10/7/2022, tại ngã tư đường D4 và N9 khu dân cư Thuận Giao, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, K điều khiển xe mô tô biển số 61C1-538.63 áp sát từ phía sau và dùng tay trái giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, vỏ màu vàng, dung lượng 256GB của bà Lê Thị Cẩm H đang cầm trên tay khi bà H đang ngồi trên xe mô tô chờ bạn. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại trên, K mang đến nhờ Lê Văn P mở khóa. Ngày 12/7/2022, P đã giao chiếc điện thoại này cho Cơ quan điều tra để điều tra xử lý theo quy định.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 12, màu xanh, dung lượng 64GB;
- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S, vỏ màu vàng, dung lượng 32GB;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS max, vỏ màu vàng, dung lượng 256G;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 11, vỏ màu đỏ, dung lượng 64GB;
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Vision, màu xanh, biển số 61C1 - 538.63;
- 01 (một) quần kaki dài, màu xám;
- 01 (một) áo khoác bằng vải màu xanh đậm, có nón;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh đậm.

Biên bản định giá và Bản kết luận định giá T sản ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá T sản trong tổ tụng hình sự tHnh phố Thuận An, xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, dung lượng 64GB trị giá 12.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, dung lượng 256G trị giá 11.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, dung lượng 64GB trị giá 9.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, dung lượng 32GB trị giá 3.500.000 đồng. Tổng trị giá T sản bị chiếm đoạt là 35.500.000 đồng.

Cáo trạng số 97/CT-VKS-TA ngày 21/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội Cướp giật T sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, T sản đã thu hồi trả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: T sản đã thu hồi giao trả cho bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Vision, màu xanh, biển số 61C1-538.63 là phương tiện mà bị cáo sử dụng để làm phương tiện thực hiện Hnh vi phạm tội, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là T sản riêng của bà Lê Thị Kim H (là vợ của K) đứng tên chủ sở hữu, bà H mua trước khi kết hôn với bị cáo, đồng thời không biết việc K sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện Hnh vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tHnh phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho bà H nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 quần kaki dài, màu xanh; 01 áo khoác bằng vải màu xanh đậm, có nón; 01 nón bảo hiểm màu xanh thu giữ trong vụ án, không giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với ông Lê Văn P, quá trình điều tra xác định ông P mở cửa Hng kinh doanh mua bán sửa chữa điện thoại di động, ông P không biết 02 chiếc điện thoại

đi động mua của bị cáo K là T sản do phạm tội mà có, đồng thời ông P đã tự nguyện giao nộp lại 02 chiếc điện thoại trên cho lực lượng Công an để phục vụ điều tra và không yêu cầu bị cáo K bồi thường. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tHnh phố Thuận An không xem xét, xử lý đối với ông P nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với ông Nguyễn Công S, đã có Hnh vi mua của bị cáo K 01 chiếc điện thoại động Iphone XS màu trắng, quá trình điều tra xác định ông S không biết chiếc điện thoại trên là T sản do K phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc điện thoại Iphone XS màu trắng bị cáo cướp giật của người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch tại đường Lê Thị Trung giao với đường Thủ Khoa Huân, bị cáo đã bán ông Nguyễn Công S được số tiền 4.500.000 đồng, đây là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có, K đã tiêu xài cá nhân hết nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp lại để tịch thu nộp vào ngân sách NH nước.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về Hnh vi phạm tội của mình nên xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp P, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã tHnh khẩn khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện Hnh vi phạm tội và T sản đã chiếm đoạt.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/7/2022, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô biển số 61C1-538.63 lưu thông trên đường 22/12 hướng từ ngã 6 An Phú ra hướng ngã tư Đất Thánh thì nhìn thấy Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 54V6-2025 chở bà Trịnh Thị Diệu X đang dừng phía trước tiệm tạp hóa địa chỉ: 1/109D, đường 22/12, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, tHnh phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để mua đồ, K nhìn thấy bà X đang để 01 điện thoại di động Iphone 12, trị giá 12.000.000 đồng trong túi quần sau bên phải nên K điều khiển xe áp sát từ phía sau tới và dùng tay trái giật điện thoại di động Iphone 12 của bà X rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy.

Cũng phương thức và thủ đoạn tương tự, vào các ngày 27/6/2022 và 10/7/2022 tại khu vực trước Siêu thị Simmax trên đường D2, khu dân cư Thuận Giao, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao; khu vực đoạn đường ĐT743 gần ngã ba Bình Quới, khu phố Bình Quới A, phường Bình Chuẩn; khu vực đường D4 giao nhau đường N9 khu dân cư Thuận Giao, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, bị cáo K điều khiển xe mô tô biển số 61C1-538.63 cướp giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, dung lượng 64GB trị giá 9.000.000 đồng của bà Vòng Phối L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, dung lượng 32GB trị giá 3.500.000 đồng của bà Hồ Thị N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, dung lượng 256G trị giá 11.000.000 đồng của bà Lê Thị Cẩm H. Tổng trị giá T sản bị cáo K chiếm đoạt là 35.500.000 đồng. Hnh vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu tHnh tội Cướp giật T sản, bị cáo sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ đang lưu thông trên đường cướp giật T sản của bị hại có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người khác đang tham gia lưu thông trên đường là phạm tội thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm là tình tiết định khung theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tHnh phố Thuận An truy tố bị cáo về tội Cướp giật T sản theo các điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng P luật, mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với Hnh vi bị cáo đã thực hiện.

Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm T sản của người khác một cách trái P luật, là nguy cơ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ Hnh vi sử dụng xe mô tô đang lưu thông để cướp giật T sản của bị hại là rất nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của họ, của chính bị cáo và những người khác, là vi phạm P luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, nên bị cáo cố ý phạm tội nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội từ hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; T sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: T sản chiếm đoạt là 01 điện thoại di động Iphone 12, màu xanh, dung lượng 64GB; 01 điện thoại di động Iphone 6S, vỏ màu vàng, dung lượng 32GB; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, vỏ màu vàng, dung lượng 256G; 01 điện thoại di động Iphone 11, vỏ màu đỏ, dung lượng 64GB đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu, các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Vision, màu xanh, biển số 61C1-538.63 là phương tiện mà bị cáo sử dụng để làm phương tiện thực hiện Hành vi phạm tội, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là T sản riêng của bà Lê Thị Kim H (là vợ của K) đứng tên chủ sở hữu, bà H mua trước khi kết hôn với bị cáo, đồng thời không biết việc bị cáo K sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện Hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe mô tô trên cho bà H là có căn cứ.

Đối với 01 quần kaki dài, màu xanh; 01 áo khoác bằng vải màu xanh đậm, có nón; 01 nón bảo hiểm màu xanh thu giữ trong vụ án, không giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Lê Văn P, quá trình điều tra xác định ông P mở cửa Hãng kinh doanh mua bán sửa chữa điện thoại di động, ông P không biết 02 chiếc điện thoại di động mua của bị cáo K là T sản do phạm tội mà có, đồng thời ông P đã tự nguyện giao nộp lại 02 chiếc điện thoại trên cho lực lượng Công an để phục vụ điều tra và không yêu cầu bị cáo K bồi thường. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không xem xét, xử lý đối với ông P là có căn cứ.

Đối với ông Nguyễn Công S, đã có Hành vi mua của bị cáo K 01 chiếc điện thoại động Iphone XS màu trắng, quá trình điều tra xác định ông S không biết chiếc điện thoại trên là T sản do do K phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại Iphone XS màu trắng bị cáo cướp giật của người phụ nữ không rõ nhân thân tại đường Lê Thị Trung giao với đường Thủ Khoa Huân, bị cáo đã bán ông Nguyễn Công S được số tiền 4.500.000 đồng, đây là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có, K đã tiêu xài cá nhân hết nên buộc bị cáo phải nộp lại để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của P luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật Hình sự.
- Các Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội Cướp giật T sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 quần kaki dài, màu xanh; 01 áo khoác bằng vải màu xanh đậm có nón; 01 nón bảo hiểm, màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 3 năm 2023)

3. Về biện P tư P: Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp lại số tiền 4.500.000 đồng để tịch thu nộp vào ngân sách NH nước.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của P luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tHnh phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA tHnh phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an tHnh phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an tHnh phố Thuận An;
- Sở Tư P tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Lê Thị Thu